

**CHƯƠNG TRÌNH CHI TIẾT HỌC PHẦN  
TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC**

**Ngành/Chuyên ngành đào tạo: Kế toán/Kế toán tổng hợp**

- 1. Tên học phần: Kế toán tài chính doanh nghiệp 2**
- 2. Loại học phần:** Lý thuyết + thực hành
- 3. Số tín chỉ:** 4 tín chỉ. Trong đó (LT: 3TC, TH: 1TC)
- 4. Bộ môn quản lý học phần:** Bộ môn Kế toán
- 5. Điều kiện tiên quyết:** Học xong học phần Nguyên lý kế toán
- 6. Phân bổ thời gian:**

- Thời gian lên lớp: 75 tiết

Số tiết lý thuyết: 43 tiết

Số tiết thực hành: 30 tiết

Số tiết kiểm tra: 2 tiết

- Thời gian tự học: 150 tiết

**7. Mục tiêu của học phần:**

**7.1. Kiến thức**

Trang bị cho sinh viên những kiến thức cơ bản về phương pháp hạch toán kế toán tài sản cố định, chi phí và giá thành sản xuất, các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu trong các doanh nghiệp, từ đó vận dụng từng phần hành kế toán vào các doanh nghiệp cụ thể.

**7.2. Kỹ năng**

- Thực hiện tốt và chính xác việc hạch toán kế toán liên quan đến kế toán tài sản cố định, chi phí và giá thành sản xuất, các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu trong các doanh nghiệp theo đúng chuẩn mực, nguyên tắc và quy định của Nhà nước.

- Thực hiện tốt và chính xác việc vận dụng lập chứng từ kế toán và phân ánh chứng từ lên sổ sách liên quan đến công tác kế toán tài sản cố định, chi phí và giá thành sản xuất, các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu.

**7.3. Thái độ**

- Sinh viên yêu thích và hứng thú với môn học. Sinh viên có thái độ nghiêm túc, cầu tiến trong quá trình học tập và nghiên cứu.

- Hình thành thói quen vận dụng lý thuyết vào giải quyết các vấn đề trong thực tiễn

- Chuẩn bị bài đầy đủ trước khi lên lớp theo nhiệm vụ được giảng viên giao về nhà.

## 8. Nội dung học phần:

### 8.1. Mô tả vắn tắt

Học phần cung cấp cho sinh viên những kiến thức về Kế toán tài chính doanh nghiệp 1 bao gồm: Kế toán tài sản cố định, chi phí và giá thành sản xuất, các khoản nợ phải trả và nguồn vốn chủ sở hữu trong các doanh nghiệp.

### 8.2. Nội dung chi tiết học phần

Tuần	Nội dung	Lý thuyết (tiết)	TH (tiết)	Tài liệu đọc trước	Nhiệm vụ của sinh viên
<b>Tuần 01</b>	<b>Chương 4: Kế toán tài sản cố định và các khoản đầu tư dài hạn</b> 4.1 Kế toán tài sản cố định 4.1.1 Khái niệm và tiêu chuẩn nhận biết tài sản cố định 4.1.2. Yêu cầu quản lý và nhiệm vụ kế toán TSCĐ 4.1.3. Phân loại TSCĐ 4.1.4 Đánh giá TSCĐ 4.1.5. Kế toán chi tiết TSCĐ 4.1.6. Kế toán tổng hợp tăng, giảm TSCĐ hữu hình và vô hình	03	02	Tài liệu [1] từ trang 1-17	- Đọc trước tài liệu - Làm các bài tập chương 4 tài liệu [1]
<b>Tuần 02</b>	4.1.6. Kế toán tổng hợp tăng, giảm TSCĐ hữu hình và vô hình (tiếp)	03	02	Tài liệu [1] từ trang 19-33	- Đọc trước tài liệu - Làm các bài tập chương 4 tài liệu [1]
<b>Tuần 03</b>	4.1.6. Kế toán tổng hợp tăng, giảm TSCĐ hữu hình và vô hình (tiếp) 4.1.7 Hạch toán khấu hao TSCĐ 4.1.8. Kế toán sửa chữa TSCĐ	03	02	Tài liệu [1] từ trang 34-49	- Đọc trước tài liệu - Làm các bài tập chương 4 tài liệu [1]
<b>Tuần 04</b>	4.1.9 Kế toán các nghiệp vụ khác về TSCĐ	03	02	Tài liệu [1] từ trang 49-55	- Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 4 tài liệu [1]
<b>Tuần 05</b>	4.1.9 Kế toán các nghiệp vụ khác về TSCĐ (tiếp) 4.2. Kế toán các khoản đầu tư dài hạn 4.2.1. Kế toán đầu tư vào công ty con	03	02	Tài liệu [1] từ trang 55-61	- Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 4 tài liệu [1]

<b>Tuần 06</b>	4.2.2. Kế toán đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết 4.2.3. Kế toán các khoản đầu tư khác	03	02	Tài liệu [1] từ trang 66-75	- Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 4 tài liệu [1]
<b>Tuần 07</b>	Chương 5: <b>Kế toán chi phí sản xuất và tính giá thành sản phẩm</b> 5.1. Khái niệm, nhiệm vụ kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm 5.2. Phân loại chi phí sản xuất kinh doanh, giá thành sản phẩm 5.3. Phương pháp kế toán chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm 5.3.1. Đối tượng kế toán chi phí sản xuất, đối tượng tính giá thành 5.3.2. Phương pháp tập hợp chi phí sản xuất	03	02	Tài liệu [1] từ trang 88-102	- Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 6 tài liệu [1]
<b>Tuần 08</b>	5.3.3. Phương pháp kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm theo phương pháp kê khai thường xuyên	03	02	Tài liệu [1] từ trang 105-112	Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 6 tài liệu [1]
<b>Tuần 09</b>	5.3.3. Phương pháp kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm theo phương pháp kê khai thường xuyên (tiếp)	03	02	Tài liệu [1] từ trang 112-125	Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 6 tài liệu [1]
<b>Tuần 10</b>	5.3.4. Phương pháp kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm theo phương pháp kiểm kê định kỳ	03	02	Tài liệu [1] từ trang 153-158	Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 6 tài liệu [1]
<b>Tuần 11</b>	5.3.4. Phương pháp kế toán chi phí sản xuất và giá thành sản phẩm theo phương pháp kiểm kê định kỳ (Tiếp) Bài tập tổng hợp Kiểm tra giữa kỳ	03	02	Tài liệu [1] từ trang 153-158	Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 6 tài liệu [1] - Làm bài kiểm tra giữa kỳ (2 tiết)
<b>Tuần 12</b>	Chương 6: <b>Kế toán các khoản nợ phải trả và nguồn</b> 6.1. Nhiệm vụ kế toán 6.2. Kế toán các khoản nợ phải trả	03	02	Tài liệu [1] từ trang 169-175	- Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 6 tài liệu [1]
<b>Tuần 13</b>	6.2. Kế toán các khoản nợ phải trả (tiếp)	03	02	Tài liệu [1] từ trang 175-198	- Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 6 tài liệu [1]

<b>Tuần 14</b>	6.2. Kế toán các khoản nợ phải trả (tiếp) 6.3 Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu	03	02	Tài liệu [1] từ trang 221-244	- Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 8 tài liệu [1]
<b>Tuần 15</b>	6.3 Kế toán nguồn vốn chủ sở hữu (tiếp)	03	02	Tài liệu [1] từ trang 244-255	- Sinh viên đọc tài liệu [1] trước - Làm bài tập chương 8 tài liệu [1]
<b>Tổng</b>		<b>45</b>	<b>30</b>		

### 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Lên lớp: Tối thiểu 70% số giờ học trên lớp có sự hướng dẫn của giảng viên.
- Bài tập: Làm đầy đủ các bài tập được giao và đọc thêm tài liệu mà giảng viên yêu cầu.
- Làm 1 bài kiểm tra định kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần
- Đọc sách, bài giảng và tài liệu khác trước khi lên lớp
- Thảo luận nhóm, viết báo cáo chuyên đề, tra cứu tài liệu trên internet theo hướng dẫn và yêu cầu của giáo viên

### 10. Thang điểm và hình thức đánh giá:

- **Thang điểm: 10**
- **Hình thức đánh giá:** Bài kiểm tra viết tay, theo tiêu chí thang điểm 10, thời lượng cả quá trình học tập và sau khi kết thúc học phần

### 11. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	Ghi chú
1	Điểm thường xuyên, đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà ....	1 điểm	10%	
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	1 bài viết 2 tiết trên lớp	20%	
		Điểm thực hành	10%	
3	Thi kết thúc học phần	Thi tự luận 90 phút	60%	

### 12. Tài liệu học tập

- Tài liệu chính: Bài giảng Kế toán TCDN 2 – ngành Kế toán - Bộ môn Kế toán – Khoa Kinh tế trường ĐHCN Quảng Ninh.
- Giáo trình: Kế toán Tài chính doanh nghiệp 2 - Chủ biên TS Lãnh Thị Hòa – Khoa Kinh tế, Trường ĐHCN Quảng Ninh, xuất bản năm 2019

- Tài liệu tham khảo: Giáo trình Kế toán TCDN trường Học viện tài chính và thông tư 200/BTC

**13. Các yêu cầu khác của học phần:**

Sinh viên phải photo tài liệu liên quan đến chuyên ngành phục vụ cho việc học tập học phần theo yêu cầu của giảng viên (Nếu có)

*Quảng Ninh, ngày 05 tháng 3 năm 2020*



**HIỆU TRƯỞNG**

**TS. Hoàng Hùng Thắng**

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

**ThS. Đỗ Thị Mơ**

**GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN**

**ThS. Vũ Thị Phượng**

